

Bản án số: 27/2021/HS-ST  
Ngày 14/9/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Tuyết

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Hoàng Quang Vinh  
Bà Nguyễn Thị Thủy

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Cao Thị Hóa – Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa:** Ông Đặng Văn Hữu - Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/QĐXXST-HS ngày 01/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tổng Văn H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm: 1989; Tại: Tam Đường, Lai Châu;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản T1, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Tổng Văn L, sinh năm 1964; Con bà Phan Thị D, sinh năm 1963; Gia đình bị cáo có 04 anh, chị em ruột. Bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Giàng Thị L1, sinh năm 1999; Con: Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo Tổng Văn H bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/06/2021, giao bị cáo cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu quản lý, theo dõi. Đến ngày 13/8/2021, bị cáo bị bắt tạm giam (do vi phạm nghĩa vụ cam đoan), hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Anh Giàng A C, sinh năm 1988. Địa chỉ: Bản N, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do)

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Chị Lê Thị H, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản Trung Tâm, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt có lý do)

2. Chị Tao Thị N, sinh năm 1999. Địa chỉ: Bản C, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt có lý do)

**- Người tham gia tố tụng khác:**

**Người làm chứng:** Anh Lò Văn A, sinh năm 1992. Trú tại: Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt không có lý do)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Vào khoảng 10 giờ 00 ngày 05/6/2021, Tống Văn H - Sinh năm: 1989, trú tại bản T1, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION, BKS: 24B2-493.85 của chị Tống Thị T sinh năm: 1988, trú tại thôn P, xã P2, thành phố L, tỉnh Lào Cai (T là chị ruột của H) đi đến xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu. Trên đường đi H điều khiển xe đi đến bản N, xã K, huyện T mục đích xem nhà ai sở hữu để trộm cắp tài sản. Khi H đi đến nhà anh Giàng A C sinh năm: 1988 trú tại bản N, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu, H quan sát thấy nhà anh C không có ai ở nhà nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình anh C đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. H đi vào nhà anh C rồi dùng hai tay giật gãy chốt bên trong ổ khóa cửa chính rồi đi vào trong nhà. Khi vào trong nhà anh C, H quan sát thấy ở phía góc nhà bên trái hướng cửa chính đi vào có các bao tải màu đỏ xếp chồng lên nhau sát tường, ở dưới nền nhà cạnh các bao tải có 01 máy hàn và 01 máy cưa. Thấy vậy H đi vào nhà trộm cắp 01 bao tải gạo Nghi Hương có khối lượng 25kg và 01 máy hàn nhãn hiệu Hồng Ký, loại HK 200Z, màu xanh - đen (kèm theo 5,7m dây điện (dây hàn), mỏ hàn, 02m dây điện đầu kẹp (dây mát), đầu kẹp) rồi mang ra xe mô tô đang dựng ở trước cửa, H đặt bao gạo và máy hàn tại chỗ để chân trước xe mô tô rồi điều khiển xe chở theo bao gạo và máy hàn đi đến quán tạp hóa của chị Tao Thị N sinh năm: 1999 trú tại bản C, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu. Đến nơi H gửi bao gạo và máy hàn vừa trộm cắp được ở đây để quay lại nhà anh C tiếp tục trộm cắp tài sản (H không nói cho chị N biết đây là tài sản do trộm cắp mà có), gửi bao gạo và máy hàn xong H tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS: 24B2- 493.85 quay lại nhà anh C tiếp tục trộm cắp 01 máy cưa xích nhãn hiệu Husqvarna 570 màu cam bị hỏng rơ lốc và 01 bao thóc nghi hương có khối lượng 40kg rồi quay lại quán tạp hóa của chị N. Do không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên chị N đã mua bao thóc của H với giá 240.000 đồng. Bán bao thóc xong H điều khiển xe mô tô chở theo bao gạo, máy cưa, máy hàn vừa trộm cắp được đi tìm chỗ để bán.

Khi đi đến gần cầu suối Nậm Mu thuộc bản C, xã H, huyện T, tỉnh Lai Châu, H gặp một người nam giới khoảng 40 tuổi (H không biết nhân thân, lai lịch của người nam giới này) tại đây H đã bán bao gạo cho người nam giới này với giá 150.000 đồng. Bán bao gạo xong H chở máy cưa, máy hàn đến cửa hàng L thuộc bản T2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu để bán máy cưa, đến nơi H đặt vấn đề bán máy cưa vừa trộm cắp được cho anh Giàng A Nhà sinh năm: 2003, trú tại bản N, xã S huyện T, tỉnh Lai Châu là nhân viên của cửa hàng L. Tuy nhiên do máy cưa hỏng rơ lốc nên anh Nhà không mua. Không bán được máy cưa nên H chở máy hàn, máy cưa về nhà mình cất giấu trong bếp (H không nói cho người nhà biết đó là tài sản do trộm cắp mà có).

Đến khoảng 15 giờ 00 ngày 06/6/2021, H điều khiển xe mô tô BKS: 24B2 - 493.85 chở theo máy cưa đến cửa hàng Trường Lộc để bán. Tại đây qua trao đổi H đã bán máy cưa cho anh Lò Văn A sinh năm: 1992, trú tại bản N, xã B, huyện

T, tỉnh Lai Châu là nhân viên cửa hàng Trường Lộc với giá 400.000 đồng (số tiền 400.000 đồng là của chị Lê Thị H sinh năm: 1995 trú tại bản T3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu - chủ cửa hàng Trường Lộc), bán máy cưa xong H điều khiển xe mô tô đi về nhà tại bản T1, xã B. Đến chiều ngày 07/6/2021, H lấy máy hàn để trong bếp, dùng dao tuốt 5,7m dây điện mỏ hàn (dây hàn) và 02m dây điện đầu kẹp (dây mát) của máy hàn rồi đem bán cho một người nữ giới thu mua sắt vụn không quen với giá 30.000 đồng. Đến ngày 10/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã triệu tập Tổng Văn H đến làm việc, tại cơ quan Công an, H đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 11/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T định giá như sau:

Tại thời điểm bị mất trộm ngày 05/6/2021, 01 máy cưa xích nhãn hiệu HUSQVARNA 570 máy bị hỏng rơi lóc trị giá 400.000 đồng,

01 máy hàn nhãn hiệu Hồng ký, loại HK 200Z, màu xanh đen kèm theo 5,7m dây điện mỏ hàn, mỏ hàn, 02m dây điện đầu kẹp, đầu kẹp trị giá 1.500.000 đồng,

01 bao thóc nghi hương khối lượng 40kg trị giá 300.000 đồng,

01 bao gạo nghi hương khối lượng 25kg trị giá 350.000 đồng.

Tổng trị giá các tài sản định giá là 2.550.000 đồng (*Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 20/CT - VKSTĐ ngày 05/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Tổng Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt bị hại anh Giàng A C trình bày: Đối với 01 (Một) máy cưa xích nhãn hiệu HUSQVARNA 570 màu cam và 01 (Một) máy hàn nhãn hiệu Hồng Ký, loại HK 200Z, hai dây kích điện đã bị cắt kèm theo một đầu kẹp (đầu kẹp dây mát của máy hàn) và một cuộn dây điện màu đen (đã bị rút lõi đồng) kích thước 0,1 cm x 5,7m nối liền với mỏ hàn là tài sản hợp pháp của anh Giàng A C nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh C. Đối với 01 (Một) ổ khóa “LOCK” xét thấy không còn giá trị sử dụng nên không đề nghị xin lại. Nay bị cáo Tổng Văn H đã bồi thường cho anh Giàng A C số tiền 750.000 đồng nên anh C không yêu cầu gì thêm. Về hình phạt bị hại Giàng A C đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Tao Thị N trình bày: Khi mua bao thóc và cho bị cáo Tổng Văn H gửi nhờ bao gạo, máy hàn tại quán tạp hóa của chị N, chị N không biết đó là tài sản do bị cáo H trộm cắp. Nay chị N đã bán bao gạo cho người khác nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Lê Thị H trình bày: Khi anh A (là nhân viên bán hàng của chị H) mua máy cưa của bị cáo Tổng Văn H không biết đó là tài sản do bị cáo H trộm cắp mà có, số tiền 400.000 đồng dùng để mua máy cưa là tiền do chị H bỏ ra mua, hiện máy cưa đã giao nộp cho cơ quan điều tra. Nay bị cáo Tổng Văn H đã

bồi thường cho chị Lê Thị H số tiền 400.000 đồng nên chị H không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tổng Văn H từ 06 tháng đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 13/8/2021; Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo Tổng Văn H phải bồi thường gì thêm nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết; Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho anh Giàng A C 01 (Một) máy cưa xích nhãn hiệu HUSQVARNA 570 màu cam và 01 (Một) máy hàn nhãn hiệu Hồng Ký, loại HK 200Z, hai dây kích điện đã bị cắt kèm theo một đầu kẹp (đầu kẹp dây mát của máy hàn) và một cuộn dây điện màu đen (đã bị rút lõi đồng) kích thước 0,1 cm x 5,7m nối liền với mỏ hàn. Tịch thu tiêu hủy 01 ổ khóa “LOCK”; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tổng Văn H không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Tổng Văn H thể hiện việc nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Tổng Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 05/6/2021 lợi dụng sơ hở của gia đình anh Giàng A C sinh năm 1988, trú tại bản N, xã K, huyện T, tỉnh Lai Châu không có ai ở nhà, Tổng Văn H sinh năm 1989, trú tại bản T1, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu đã lén lút, trộm cắp 01 máy cưa xích nhãn hiệu HUSQVARNA 570, 01 máy hàn nhãn hiệu Hồng ký, loại HK 200Z, 01 bao thóc Nghi Hương nặng 40kg, 01 bao gạo Nghi Hương nặng 25kg của gia đình anh Giàng A C với tổng trị giá tài sản là 2.550.000 đồng (*Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*)

Bị cáo Tổng Văn H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã

hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được điều đó nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, hành vi của bị cáo Tống Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Trong thời gian được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo Tống Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và bị Trưởng Công an huyện Tam Đường ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 17/QĐ-XPHC ngày 06/7/2021. Ngày 11/8/2021, bị cáo vi phạm nghĩa vụ cam đoan, đến ngày 13/8/2021, Chánh án Tòa án nhân dân huyện Tam Đường ra quyết định bắt, tạm giam đối với bị cáo Tống Văn H. Điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật và chứng minh bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm tự do, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo Tống Văn H phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 (Một) máy cưa xích nhãn hiệu HUSQVARNA 570 màu cam và 01 (Một) máy hàn nhãn hiệu Hồng Ký, loại HK 200Z, hai dây kích điện đã bị cắt kèm theo một đầu kẹp (đầu kẹp dây mát của máy hàn) và một cuộn dây điện màu đen (đã bị rút lõi đồng) kích thước 0,1 cm x 5,7m nối liền với mỏ hàn, xét

thấy đây là tài sản hợp pháp của bị hại anh Giàng A C nên cần trả lại cho anh Giàng A C.

- Đối với 01 (Một) ổ khóa “LOCK” bị gãy chốt khóa bên trong là tài sản hợp pháp của bị hại nhưng bị hại không có yêu cầu xin nhận lại, xét thấy đây là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Những vấn đề liên quan:

- Đối với Tao Thị N là người đã mua bao thóc với giá 240.000 đồng của Tổng Văn H và đã cho H gửi nhờ tại quán tạp hóa của mình bao gạo, máy hàn H trộm cắp. Quá trình điều tra xác định chị N không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên hành vi của Tao Thị N không đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự;

- Đối với Lò Văn A đã mua máy cưa của Tổng Văn H trộm cắp với giá 400.000 đồng bằng tiền của chị Lê Thị H. Quá trình giao dịch mua bán A, H không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên hành vi của Lò Văn A, Lê Thị H không đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự;

- Đối với xe mô tô BKS: 24B2- 493.85 là tài sản chung của chị Tổng Thị T, và anh Lê Đức M. Tổng Văn H tự ý sử dụng xe mô tô BKS: 24B2- 493.85 làm phương tiện phạm tội nên Tổng Thị T và Lê Đức M không đồng phạm về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự;

- Đối với người nam giới mua bao gạo của Tổng Văn H với giá 150.000 đồng và người nữ giới mua lõi đồng dây điện mỏ hàn (dây hàn), lõi đồng dây điện đầu kẹp (dây mát) của Tổng Văn H với giá 30.000 đồng. Do nhân thân, lai lịch của người nam giới và người nữ giới này không rõ ràng nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý.

- Vào ngày 17/6/2021 Tổng Văn H cùng Hoàng Văn V sinh năm: 1994 trú tại bản C, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu đã có hành vi trộm cắp 02 bánh lồng sắt máy bừa trị giá 400.000 đồng của anh Vàng A V2 sinh năm 1986, trú tại bản N, xã S, huyện T. Đây là hành vi vi phạm hành chính nên ngày 06/7/2021 Công an huyện Tam Đường đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tổng Văn H và Hoàng Văn V theo quy định.

[8] Về án phí:

Theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Tổng Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1,5 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều

331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tổng Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Tổng Văn H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 13/8/2021.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Trả lại cho anh Giàng A C: 01 (Một) máy cưa xích nhãn hiệu HUSQVARNA 570 màu cam; 01 (Một) máy hàn nhãn hiệu Hồng Ký, loại HK 200Z, hai dây kích điện đã bị cắt kèm theo một đầu kẹp (đầu kẹp dây mát của máy hàn) và một cuộn dây điện màu đen (đã bị rút lõi đồng) kích thước 0,1 cm x 5,7m nối liền với mỏ hàn.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) ổ khóa “LOCK” bị gãy chốt khóa bên trong  
(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 15 phút ngày 05/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Đường với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường*).

4. Về án phí: Bị cáo Tổng Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tam Đường;
- Chi Cục THADS huyện Tam Đường;
- Công an huyện Tam Đường;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Hồ Thị Tuyết**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thành viên HĐXX** **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**







